TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 199/2020/QĐST-HNGĐ	*Đông Triều, ngày 28 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 158/2020/TLST/HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2020, giữa:

Chị Phạm Thị S1

Địa chỉ: Thôn Đ, xã B, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

Anh Nguyễn Văn S2

Địa chỉ: Thôn Đ, xã B, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào điều 147, điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 1 điều 24, khoản 7 điều 26, điểm a khoản 5 và điểm a, điểm b khoản 6 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị S1 và anh Nguyễn Văn S2.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung**:

Anh Nguyễn Văn S2 có quyền và nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Nguyễn Xuân Ng, sinh ngày 06/02/2003 đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi).

Chị Phạm Thị S1 tự nguyện cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Xuân Ng 1.000.000 (một triệu) đồng/tháng kể từ tháng 8 năm 2020 đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi).

Chị Phạm Thị S1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Anh Nguyễn Văn S2 cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị Phạm Thị S1 trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

*** Về án phí**:

Chị Phạm Thị S1 tự nguyện nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự ly hôn sơ thẩm và phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0004612 ngày 20/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh. Chị Phạm Thị S1 đã nộp đủ án dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND thị xã Đông Triều;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- UBND xã B;
- Lưu.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Thuý Hiền